

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 352/2023/HS-PT

Ngày: 28-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Trường

Các Thẩm phán: ông Lê Phước Thanh

 ông Vũ Thanh Liêm

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Lê Phước Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 305/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Võ Tấn H và đồng phạm về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Họ và tên:** Võ Tấn H; tên gọi khác: Chó; sinh ngày 29 tháng 01 năm 2001 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn H1 và bà Phan Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2022 đến nay; có mặt.

2. **Họ và tên:** Hà Văn N1; sinh ngày 21 tháng 10 năm 1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn V và bà Đào Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30/01/2019 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 18/02/2019 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2022 đến nay; có mặt.

3. **Họ và tên:** Võ Duy N2; tên gọi khác: T1; sinh ngày 17 tháng 4 năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi;

nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Duy C và bà Nguyễn Thị Ngọc L; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2023 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Võ Tấn H: Ông Lê Hoàng H2 – Luật sư Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q, có mặt.

2. Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Hà Văn N1: Bà Nguyễn Thị Mỹ C1 – Luật sư Công ty L2, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q, có mặt.

3. Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Võ Duy N2: Ông Thới Mạnh C2 – Luật sư Công ty L3 và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, tại ngã tư gần chợ mới xã H xảy ra vụ tai nạn giao thông. Võ Duy N2, Hà Văn N1, Võ Tấn H đến xem. Tại đây, giữa N2, Như với H xảy ra cãi vã liên quan đến vụ tai nạn giao thông nên hai bên thách thức đánh nhau nhưng được người dân can ngăn, thì N2 điều khiển xe mô tô chở Như bỏ đi, sau đó N2 gọi điện thoại cho H nhưng H không nghe. N2 và N1 về đến Công viên xã H, huyện N thì N1 xuống xe, N2 đi đến quán N4 (Quán của chị ruột N2) đổi xe và điều khiển xe Jupiter màu trắng quay lại chỗ Như. Khi N2 đi đến ngã tư chợ mới H thì thấy H đang ngồi tại khu vực gần ngã tư, N2 nói H đến Công viên gặp N1 để xin lỗi nhưng H không đồng ý.

N2 đi xe đến gặp N1 và nói Như chuẩn bị hung khí, Như về nhà lấy 01 cây kiếm, N2 về nhà N2 lấy 01 cây mã tấu. Sau đó, N2 gọi điện thoại cho H nói H đến Công viên gặp N2 để xin lỗi, H đưa điện thoại cho anh Nguyễn Hữu T2 đang ngồi cùng với H để nói chuyện với N2, anh T2 nói N2 có gì sáng ngày mai gặp nhau nói chuyện. Sau đó, H vào nhà, N2 điều khiển xe chở N1 mang theo hung khí đến quán N4, trên đường đi N2 và N1 đi ngang nhà H nhưng không thấy H.

Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi đang nhậu, Như đăng tin trên mạng xã hội Facebook, nội dung Như đang muốn tìm H, kèm theo số điện thoại của N1 và muốn người khác chia sẻ để H biết. Khi được bạn bè thông báo Như đăng tin tìm kiếm H thì H nhắn tin với Như qua ứng dụng Messenger, hai bên thách thức và hẹn đánh nhau, trong lúc nhắn tin với H, Như có đưa điện thoại cho N2 xem nội dung tin nhắn. Khoảng 24 giờ cùng ngày, sau khi nhậu xong, N2 lấy cây kiếm và cây mã tấu bỏ trên gác chân xe Vespa màu trắng biển kiểm soát 76B1-175.75 để đi về. Như nói với N2 để Như đến nhà H một mình nhưng N2 không đồng ý và N2 chở N1 đi ngang qua nhà H nhưng không thấy ai nên đi về luôn. Khi N2 chở N1 về gần đến nhà N2 thì N2 nhớ đã bỏ quên con chó cảnh tại quán Sury nên N2 chở N1 quay lại quán N4 để chở con chó về.

Thời điểm H nhắn tin với N1 thì H nhắn tin cho Đỗ Nhật H3 là bạn của H đến để giúp H thì H3 đồng ý. Khi đi đến trước nhà H, H3 thấy có 01 con dao trên hàng rào nhà H nên H3 cầm lấy con dao này.

N2 cùng N1 đến quán N4 để chở con chó về, trên đường về ngang qua nhà H, N2 và N1 thấy H3 đang cầm dao đứng trước nhà H thì N2 quay xe lại, dừng trước nhà H. Lúc này, H cầm 01 con dao xắt chuối có lưỡi dao dài 42cm, cán gỗ dài 50,7cm từ trong nhà đi ra. Như đi đến gần H nói “Sao mày” rồi dùng tay phải đánh vào vai H thì H cầm dao chém Như nhưng không trúng. Thấy H chém N1, N2 chạy lại xe lấy cây mã tấu thì H3 ôm giữ N2 lại (Vì N2, N1 và H đều là người quen của mình). Như cũng chạy lại xe Vespa lấy thanh kiếm và N2 đang vùng vẫy mạnh nên H3 thả N2 ra và ôm cản Như. N2 cầm cây mã tấu sắp tới chém H nhưng không trúng, H chém lại và cũng không trúng N2. H quay người chạy về hướng ngã tư đường T và đường bê tông liên thôn thì N2 đuổi theo H. Khi đến trước tiệm T3, lúc này N2 cách H khoảng 1,5m thì H xoay người, tay phải cầm cây dao chém ngang từ phải qua trái, từ trước ra sau, lưỡi dao trúng vào vùng thái dương phải của N2. H tiếp tục giơ dao lên chém về phía N2 thì lưỡi dao văng ra khỏi cán, H xoay người bỏ chạy về hướng Bắc. N2 đuổi theo và cầm cây mã tấu ném về phía H nhưng không trúng. H nghe tiếng cây mã tấu rơi nên quay lại nhìn thì bị vấp chân, té ngã, lăn nằm ngửa trên nền bê tông gần cổng chào Võ Duy N3 thuộc thôn Đ, xã H, huyện N. Lúc này, N2 cầm mã tấu chạy đến, đứng trước mặt gần chân của H, N2 chém từ trên xuống về phía đầu, mặt của H; H dùng hai tay chụp giữ phần lưỡi cây mã tấu. H và N2 giằng co làm mũi mã tấu trúng ngực H, hai tay của N2 và H bị thương tích. H dùng chân đạp vào người N2 làm N2 ngã ngối xuống nền đường, cây mã tấu rút phía bên phải H. N2 bật người, tiếp tục sắp tới người H thì H dùng tay phải cầm cây mã tấu, tay trái chống xuống nền đường đỡ người nhôm dậy, giơ cây mã tấu lên, chém thẳng từ sau về trước và từ trên xuống trúng vào giữa đỉnh trán của N2 làm rơi 02 mảnh xương sọ, gây tụ máu ngoài màng cứng vùng trán phải. N2 ngã nghiêng về bên trái H.

Thời điểm H và N2 giằng co cây mã tấu thì Như vừa chạy đến ngã tư, H3 chạy sau và ôm giữ Như từ phía sau. Khi H chém N2 xong, vừa đứng dậy thì Như vùng vẫy, thoát ra khỏi H3 và chạy đến dùng cây kiếm chém 01 nhát vào vùng đùi, gối trái của H. H cầm cây mã tấu đi về khu vực nhà bếp của bà Võ Thị H4 (Sát nhà H) để rửa vết thương rồi được người thân đưa đi cấp cứu. Còn N2 được N1 và H3 chở đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q. Trên đường đi, Như ném cây kiếm trước trường tiểu học xã H.

Kết luận giám định

Ngày 18/11/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Q có kết luận giám định pháp y về thương tích số 274/TgT kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với **Võ Duy Nghĩa** là 33%, gồm:

- + Khuyết xương sọ trán: 18%.
- + Sẹo vùng trán đỉnh: 4,92%.

+ Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán phải điều trị không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh: 3,85%.

+ Sẹo cánh tay phải: 5,12%.

+ Sẹo cánh tay trái: 0,68%.

+ Sẹo thái dương phải: 0,67%.

Tổng cộng: 33,24%, làm tròn số 33%.

Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

Ngày 30/11/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Q có kết luận giám định pháp y về thương tích số 285/TgT kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Võ Tấn H là 24%, gồm:

+ Sẹo đùi - gối trái đứt gân xương bánh chè: 10%.

+ Sẹo mông mặt trước đùi trái: 2,70%.

+ Sẹo dát đùi trái: 2,61%.

+ Sẹo cẳng chân trái: 1,69%.

+ Sẹo ngực: 1,66%.

+ Sẹo ngón III bàn tay phải đứt gân gấp ngón tay: 1,62%.

+ Sẹo ngón IV bàn tay phải đứt gân gấp ngón tay: 1,59%.

+ Sẹo ngón V bàn tay phải đứt gân gấp ngón tay: 1,56%.

+ Sẹo kẽ ngón 1, 2 bàn tay trái: 0,76%.

Tổng cộng 24,19%, làm tròn số 24%.

Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích. Riêng sẹo dát đùi trái phù hợp vật tày gây thương tích.

Ngày 23/3/2022, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có kết luận giám định AND số 266/KL-C09C(Đ3), kết luận: “Trên điện thoại, trên bật lửa, trên con dao dài 48,5cm, trên chiếc dép bên trái của đôi dép da màu đen, trên đoạn gỗ hình trụ tròn dài 50,7cm, trên 02 mảnh xương màu trắng đục, trên tóc rơi vãi tại hiện trường, trong các chất dịch màu nâu đỏ và trên con dao tự chế dài 48,5cm có máu của Võ Duy N2. Trên chiếc dép bên phải của đôi dép da màu đen, trên lưỡi dao bằng kim loại dài 42cm và trên ống kim loại không có máu. Trên con dao dài 54cm có mẫu của Võ Duy N2 và Võ Tấn H”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Tấn H, Võ Duy N2, Hà Văn N1 phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Tấn H **07 (B) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 21/10/2022).

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Duy N2 **07 (B) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 28/4/2023).

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn N1 **05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 22/11/2022).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Ngày 17, 22 và 30/5/2023 các bị cáo Hà Văn N1, Võ Duy N2 và Võ Tấn H có đơn kháng cáo cho rằng bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo quá nặng, nên các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trong đơn đã nêu, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo H nêu quan điểm: đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân là do các bị cáo N2 và N1, nên bị cáo H mới lấy hung khí phòng vệ; do bị hại có lỗi và bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị áp dụng Điều 54 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo N2 nêu quan điểm: đề nghị HĐXX xem xét bị cáo N2 không thực hiện hành vi tội phạm trước, thương tích của bị cáo là cao hơn các bị cáo khác, bị cáo có tuổi đời trẻ hơn, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo N1 nêu quan điểm: đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, trên cơ sở đó áp dụng Điều 54 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày quan điểm: kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ đúng pháp luật được xem xét theo thủ tục phúc thẩm; các bị cáo kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm, thay đổi tội danh và giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay, qua tranh luận xét thấy việc điều tra là đầy đủ, toàn diện. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Võ Duy N2 07 năm tù, bị cáo Hà Văn N1 05 năm 06 tháng tù, riêng bị cáo Võ Tấn H áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt 07 năm tù là có căn cứ. Các bị cáo kháng cáo, nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới; vì vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hà Văn N1, Võ Duy N2 và Võ Tấn H thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại cũng là các bị cáo trong vụ án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra và được xem xét đánh giá tại các phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh kết luận: chỉ vì mâu thuẫn nhau trong lúc tụ tập xem tai nạn giao thông tại ngã tư chợ mới xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi vào lúc 20h30 ngày 21/10/2021, mà các bị cáo chủ động tìm hung khí nguy hiểm như mã tấu, kiếm, dao...hẹn nhau giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực lúc 24h00 cùng ngày tại trước nhà Võ Tấn H, thôn Đ, xã H. Hậu quả N2 và H dùng mã tấu và dao; N1 dùng kiếm chém lẫn nhau chí mạng sát thương cho nhau với tỷ lệ thương tích Nghĩa 33% và H 24%.

[2] Với hành vi và hậu quả như trên; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nguyên nhân, động cơ, mục đích, tính chất mức độ, hậu quả của tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vai trò của từng bị cáo. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có lỗi; đã bồi thường thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ; bị cáo H và Nghĩa là con trong gia đình có công với cách mạng; bị cáo H có thành tích trong học tập. Từ đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; đồng thời áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo Võ Duy N2 07 năm tù, bị cáo Hà Văn N1 05 năm 06 tháng tù, riêng bị cáo Võ Tấn H áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt 07 năm tù là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt của các bị cáo;

[3.1] Đối với bị cáo H kháng cáo cho rằng: sau khi có ý kiến khác nhau về vụ tai nạn giao thông, các bên đã đi về nhưng do bị cáo N2 và bị cáo N1 gọi điện và đăng lên facebook thách thức bị cáo đánh nhau, nên bị cáo bị kích động tinh thần trong một thời gian dài, vì vậy việc xét xử bị cáo có tính chất côn đồ là không đúng. Mặt khác, khi bị N2 cầm mã tấu rượt đuổi vào đường cùng bị cáo mới quay người lại chém dao vào N2 để tự vệ, nhưng tòa án sơ thẩm xử bị cáo 07 năm tù là quá nặng. HĐXX thấy rằng: khi bị cáo N1 đăng tin tìm H thì bị cáo H cũng đăng lên mạng thách thức đánh nhau với N1, H cũng nhắn tin cho H3 đến giúp sức và chủ động lấy dao trong nhà đi ra ngõ đón N2 và N1; khi bị N2 rượt H quay lại chém dao vào thái dương N2 và chém tiếp dao thứ hai nhưng do dao hỏng lưỡi dao văng ra; khi đập N2 rơi mã tấu thì H lấy mã tấu cầm hai tay chém mạnh vào đầu N2 văng hai mảnh xương sọ. Với hàng loạt hành vi chủ động tấn công N2 liên tục và nguy hiểm của bị cáo H như vậy và tỷ lệ thương tích của bị cáo N2 cao hơn bị cáo H thì không thể nói bị cáo H bị kích động tinh thần và phòng vệ chính đáng được, nên mức án 07 năm tù là phù hợp.

[3.2] Đối với bị cáo N2 kháng cáo cho rằng: bị cáo không sử dụng hung khí trước bị cáo H và khi H rượt chém Như thì bị cáo mới chém H mà không trúng, nhưng tòa án sơ thẩm xử bị cáo 07 năm tù là quá nặng. HĐXX thấy rằng: sau khi có ý kiến khác nhau về vụ tai nạn giao thông, các bên đã đi về nhưng bị

cáo N2 liên tục gọi điện buộc H phải xin lỗi và chủ động về nhà lấy mã tấu cũng như bảo Như chuẩn bị hung khí để đi đánh nhau với H, khi đi ngang qua nhà H thì chủ động dừng lại. Lúc anh Đỗ Nhật H3 ôm các bị cáo để can ngăn thì N2 vùng thoát ra và chém bị cáo H trước nhưng không trúng; khi H bỏ chạy thì cầm mã tấu rượt đuổi theo chém H nhưng không trúng, khi H bị vấp ngã thì dùng mã tấu chém thẳng xuống đầu và mặt H, H giờ hai tay lên đỡ gây đứt gân nhiều ngón hai bàn tay. Như vậy, có thể thấy vai trò của bị cáo N2 trong vụ án là quan trọng hơn các bị cáo khác, nên cấp sơ thẩm xử phạt 07 năm tù là không nặng.

[3.3] Đối với bị cáo N1 kháng cáo cho rằng: bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên tỏ ra ăn năn hối hận, bị cáo xét thấy hình phạt tù 05 năm 06 tháng là quá nặng nên xin được giảm nhẹ hình phạt. HĐXX thấy rằng: bị cáo N1 có vai trò thứ yếu trong vụ án, không tham gia tấn công quyết liệt như các bị cáo khác, nhưng khi nghe N2 bảo chuẩn bị hung khí thì về nhà lấy kiếm, chủ động đăng tin trên facebook để tìm H, khi gặp H thì nói “*sao mày*” rồi đánh H trước, khi vùng vẫy khỏi sự can ngăn của anh H3 thì dùng kiếm chém vào đầu gối của H đứt gân xương bánh chè gây thương tích 10%. Như vậy, có thể thấy vai trò của bị cáo N1 trong vụ án là không bằng các bị cáo khác, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N1 thấp hơn các bị cáo khác, với mức án 05 năm 06 tháng tù là không nặng.

[4] Từ những nhận định trên đây, xét thấy toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá chứng cứ toàn diện vụ án, cá thể hoá vai trò của từng bị cáo, xử phạt với mức án như trên là đúng pháp luật. Các bị cáo kháng cáo, nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới; những tình tiết mà người bào chữa nêu ra đã được toà án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Đối với tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo H, đã được xem xét với mức án 07 năm tù là không nặng; các bị cáo N2 và N1 còn khai báo quanh co, nên không được hưởng tình tiết trên là có căn cứ. Do vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và lời bào chữa của các luật sư; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Các bị cáo Hà Văn N1, Võ Duy N2 và Võ Tấn H phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Văn N1, Võ Duy N2 và Võ Tấn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố các bị cáo Võ Tấn H, Võ Duy N2, Hà Văn N1 phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Tấn H **07 (B) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 21/10/2022).

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Duy N2 **07 (B) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 28/4/2023).

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn N1 **05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 22/11/2022).

2/ Án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Hà Văn N1, Võ Duy N2 và Võ Tấn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/8/2023).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - Công an Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường